

## Phẩm 25: QUÁN VỀ NIẾT BÀN

(Gồm 24 Kệ)

Hỏi:

### Kệ 1:

*Nếu các pháp đều không  
Không sinh cũng không diệt  
Thì đoạn gì, diệt gì  
Mà gọi là Niết-bàn.*

Nếu hết thảy pháp tánh không, thì không sinh không diệt, không sinh không diệt thì đoạn cái gì, diệt cái gì mà gọi là Niết-bàn. Thế nên hết thảy chẳng thể không, vì các pháp chẳng không nên mới đoạn các phiền não, diệt năm ấm, gọi là Niết-bàn?

Đáp:

### Kệ 2:

*Nếu các pháp chẳng không  
Thì không sinh không diệt  
Vậy đoạn gì, diệt gì  
Mà gọi là Niết-bàn.*

Nếu hết thảy thế gian chẳng không thì không sinh không diệt, vậy đoạn cái gì, diệt cái gì mà gọi là Niết-bàn. Thế nên hai môn thực có pháp và không thực có pháp, chẳng phải đưa đến Niết-bàn. Gọi là Niết-bàn là:

### Kệ 3:

*Không đắc cũng không đến  
Không đoạn cũng không thường  
Không sinh cũng không diệt  
Đó gọi là Niết-bàn.*

Vô đắc là, đối với tu hành và chứng quả không có chỗ đắc.

Vô chí là, không có chỗ có thể đến.

Bất đoạn là, năm ấm từ trước lại đây rốt ráo không, nên khi đắc đạo vào Niết-bàn Vô dư cũng không có đoạn gì.

Bất thường là nếu có pháp có thể nắm bắt và phân biệt được, nên gọi là thường, còn Niết-bàn vắng lặng không có pháp để phân biệt, nên không gọi là thường, bất sinh bất diệt cũng như vậy. Tương như vậy gọi là Niết-bàn.

Lại nữa, kinh nói: Niết-bàn chẳng phải có, chẳng phải không, chẳng phải có không, chẳng phải chẳng có chẳng phải chẳng không.

Không chấp thọ tất cả pháp, bên trong vắng lặng, gọi là Niết-bàn. Vì sao?

**Kê 4:**

*Niết-bàn không gọi có  
Có là tướng già chết  
Trọn không có pháp có  
Xa lìa tướng già, chết.*

Mắt thấy hết thảy vạn vật đều sinh diệt, đó là tướng già chết. Niết-bàn nếu là có, thì có tướng già chết, việc ấy không đúng. Thế nên Niết-bàn không gọi là có. Lại không thấy xa lìa sinh diệt già chết, riêng có pháp tánh định gọi là Niết-bàn. Nếu Niết-bàn là có, thì phải có tướng sinh diệt già chết. Chỉ do xa lìa tướng già chết, nên gọi là Niết-bàn.

Lại nữa,

**Kê 5:**

*Nếu Niết-bàn là có  
Niết-bàn là hữu vi  
Trọn không có pháp nào  
Gọi là pháp vô vi.*

Niết-bàn chẳng phải là có. Vì sao? Vì hết thảy vạn vật từ các duyên sinh, đều là pháp hữu vi, không có một pháp nào gọi là pháp vô vi. Tuy giả gọi pháp thường là vô vi, nhưng lấy lý suy thì pháp vô thường còn không có, huống gì là pháp thường, là pháp không thể thấy, không thể thủ đắc.

Lại nữa,

**Kê 6:**

*Nếu Niết-bàn là có  
Vì sao nói không thọ  
Các pháp đều do thọ  
Mà gọi là có pháp.*

Nếu bảo Niết-bàn là pháp có, thì kinh không nêu nói “Không chấp thọ là Niết-bàn”. Vì sao? Vì không có pháp gì không chấp thọ mà thành có được. Thế nên Niết-bàn chẳng phải có.

Hỏi: Nếu có chẳng phải là Niết-bàn, vậy không có là Niết-bàn chẳng?

Đáp:

**Kê 7:**

*Có còn chẳng Niết-bàn  
Huống gì là không có*

*Niết-bàn không có có  
Chỗ nào có tướng không.*

Nếu có chẳng phải Niết-bàn, không có làm sao là Niết-bàn. Vì sao? Vì nhân nơi có nêu mới có không, nếu không có có, thì làm sao có không. Như kinh nói trước có mà nay không, gọi là không có, còn Niết-bàn không phải như vậy. Vì sao. Vì chẳng phải Niết-bàn trước có rồi sau biến làm không. Thế nên không có, cũng không thành Niết-bàn.

Lại nữa,

**Kê 8:**

*Nếu không là Niết-bàn  
Thì sao gọi không thọ  
Chưa từng có không thọ  
Mà gọi là không pháp.*

Nếu bảo “không có” là Niết-bàn, thì kinh không nêu nói “không chấp thọ là Niết-bàn”. Vì sao? Vì không có cái gì không chấp thọ mà gọi là pháp không có được. Thế nên biết Niết-bàn chẳng phải “không có”.

Hỏi: Nếu Niết-bàn chẳng phải có, chẳng phải không, vậy thế nào là Niết-bàn?

Đáp:

**Kê 9:**

*Vì chấp thọ nhân duyên  
Luân hồi trong sinh tử  
Chẳng thọ các nhân duyên  
Đó gọi là Niết-bàn.*

Vì không như thật biết điên đảo nêu nhân nơi nãm thọ ấm mà qua lại sinh tử, còn như thật biết điên đảo thì không còn chấp thọ, nhân nơi nãm thọ ấm qua lại sinh tử. Nãm ấm không có tự tánh, không còn tướng tục, nên gọi là Niết-bàn.

Lại nữa,

**Kê 10:**

*Như trong kinh Phật dạy  
Dứt hữu đứt phi hữu  
Cho nên biết Niết-bàn  
Chẳng hữu cũng chẳng vô.*

Hữu vi là ba hữu, phi hữu là ba hữu đoạn diệt. Phật dạy vì dứt hữu đứt phi hữu ấy gọi là Niết-bàn, nên biết Niết-bàn chẳng phải có chẳng phải không.

Hỏi: Hoặc có hoặc không có, đều chẳng phải Niết-bàn, song hợp chung có và không lại là Niết-bàn chăng?

Đáp:

**Kê 11:**

*Nếu cho có và không  
Hợp thành Niết-bàn thì  
Có không là giải thoát  
Việc ấy là không đúng.*

Nếu bảo có và không hợp lại là Niết-bàn, thì có và không hợp lại là giải thoát. Việc ấy không đúng. Vì sao? Vì hai việc có và không trái nhau, làm sao hợp cùng ở một chỗ.

Lại nữa,

**Kê 12:**

*Nếu cho có và không  
Hợp thành Niết-bàn thì  
Niết-bàn là chấp thọ  
Cả hai từ thọ sinh.*

Nếu cho là có và không hợp lại thành Niết-bàn thì kinh không nên nói Niết-bàn là không chấp thọ. Vì sao? Vì có và không đều do chấp thọ mà sinh, nhân với nhau mà có. Thế nên không thể hợp có và không làm Niết-bàn.

Lại nữa,

**Kê 13:**

*Có không cùng hợp thành  
Sao gọi là Niết-bàn  
Niết-bàn là vô vi  
Có không là hữu vi.*

Có và không hợp chung lại không thể gọi là Niết-bàn, vì Niết-bàn là vô vi, có và không thuộc hữu vi. Thế nên có và không chẳng phải Niết-bàn.

Lại nữa,

**Kê 14:**

*Hợp hai việc có, không  
Sao gọi là Niết-bàn  
Có không không đồng chỗ  
Như sáng tối khác nhau.*

Có và không không thể gọi là Niết-bàn. Vì sao? Vì có và không trái nhau, không thể cùng ở một chỗ, như tối và sáng không có cùng một

lúc. Thế nên khi có thì không có không, khi không thì không có có, làm sao có và không hợp chung gọi là Niết-bàn.

Hỏi: Nếu có và không hợp chung chẳng phải Niết-bàn, thì chẳng phải có chẳng phải không là Niết-bàn chẳng?

Đáp:

**Kệ 15:**

*Nếu chẳng phải có, không  
Mà gọi là Niết-bàn  
Chẳng phải có, không này  
Lấy gì mà phân biệt.*

Nếu Niết-bàn chẳng phải có chẳng phải không, vậy chẳng phải có chẳng phải không ấy nhân vào đâu để phân biệt. Thế nên nói chẳng phải có chẳng phải không là Niết-bàn, việc ấy không đúng.

Lại nữa,

**Kệ 16:**

*Phân biệt chẳng có, không  
Như vậy là Niết-bàn  
Nếu có và không thành  
Chẳng có chẳng không thành.*

Ông phân biệt chẳng phải có chẳng phải không là Niết-bàn, việc ấy không đúng. Vì sao? Vì nếu có và không mà thành Niết-bàn được, vậy sau chẳng phải có chẳng phải không mới thành Niết-bàn. Song trái với có gọi là không, trái với không gọi là có, có và không ấy ngay trong câu kệ thứ ba đã bị phá. Vì có và không còn không có, thì làm sao có chẳng phải có chẳng phải không. Thế nên Niết-bàn chẳng phải chẳng có, chẳng phải chẳng không.

Lại nữa,

**Kệ 17:**

*Như Lai sau diệt độ  
Chẳng thể nói có, không  
Chẳng nói cả có không  
Chẳng phải có và không.*

**Kệ 18:**

*Như Lai còn tại thế  
Chẳng nói có hay không  
Hay vừa có vừa không  
Chẳng phải có và không.*

Hoặc sau khi Như Lai diệt độ, hoặc hiện tại, có Như Lai cũng

không chấp thọ, không có Như Lai cũng không chấp thọ, cũng có Như Lai, cũng không Như Lai, cũng không chấp thọ, chẳng phải có Như Lai, chẳng phải không Như Lai, cũng không chấp thọ. Vì không chấp thọ nên không phân biệt Niết-bàn là có hay là không v.v..., lìa ngoài Như Lai thì ai đắc Niết-bàn, lúc nào, chỗ nào? Lấy pháp gì nói là Niết-bàn. Thế nên tìm tướng Niết-bàn trong tất cả lúc, tất cả thứ, đều không thể có được.

Lại nữa,

**Kệ 19:**

*Niết-bàn cùng thế gian  
Chẳng mảy may phân biệt  
Thế gian cùng Niết-bàn  
Chẳng mảy may phân biệt.*

Vì nhân duyên năm ấm qua lại tương tục nên gọi là thế gian, song bản tính năm ấm là rốt ráo không, vắng lặng, không chấp thọ, nghĩa này trước đã nói. Vì hết thảy pháp chẳng sinh chẳng diệt, nên thế gian với Niết-bàn không có phân biệt, Niết-bàn với thế gian cũng không có phân biệt.

Lại nữa,

**Kệ 20:**

*Thực tế của Niết-bàn  
Và thực tế thế gian  
Cả hai thực tế ấy  
Không mảy may sai khác.*

Suy tìm rốt ráo thực tế của thế gian và Niết-bàn là không sinh, vì bình đẳng không thể phân biệt, nên không có mảy may sai khác.

Lại nữa,

**Kệ 21:**

*Có, không sau Phật diệt  
Chấp ấy nương Niết-bàn  
Hữu biên thường vân vân  
Nương vị lai, quá khứ.*

Sau khi Như Lai diệt độ còn có Như Lai, không có Như Lai, cũng không có không có Như Lai, chẳng phải có Như Lai chẳng phải không có Như Lai, thế gian hữu biên, thế gian vô biên, thế gian cũng hữu biên cũng vô biên, thế gian chẳng phải hữu biên chẳng phải vô biên, thế gian thường, thế gian vô thường, thế gian cũng thường cũng vô thường, thế gian chẳng phải thường chẳng phải vô thường. Trong ba loại mười hai

kiến chấp ấy, bốn kiến chấp sau khi Như Lai diệt độ Như Lai có không v.v... là dựa vào sau khi Như Lai Niết-bàn mà khởi lên, bốn kiến chấp thế gian hữu biên vô biên v.v... là dựa vào đời vị lai mà khởi lên, bốn kiến chấp thế gian thường vô thường v.v... là dựa vào đời quá khứ mà khởi lên.

Như Lai có hay không có v.v... sau khi diệt độ đều không thể nắm bắt được, Niết-bàn cũng như vậy, như thế gian đời quá khứ, vị lai, hữu biên, vô biên, thường, vô thường đều không thể nắm bắt được, Niết-bàn cũng như vậy. Thế nên nói thế gian và Niết-bàn không có sai khác.

Lại nữa,

**Kệ 22:**

Tất cả pháp đều không  
Sao có biên, không biên  
Cũng biên, cũng không biên  
Chẳng phải có, không biên.

**Kệ 23:**

Cái gì là một, khác  
Có gì thường, vô thường  
Cũng thường cũng vô thường  
Chẳng phải thường, vô thường.

**Kệ 24:**

Pháp không thể nắm bắt  
Diệt tất cả hý luận  
Không người cũng không chối  
Phật cũng không nói gì.

Tất cả pháp, tất cả thời, tất cả chủng, vì từ các duyên sinh, vì rốt ráo không, nên không có tự tánh. Trong những pháp như vậy, cái gì là hữu biên, ai là hữu biên, cái gì là vô biên, cũng hữu biên cũng vô biên, chẳng phải hữu biên chẳng phải vô biên, ai là chẳng phải hữu biên chẳng phải vô biên. Cái gì là thường, ai là thường, cái gì là vô thường, thường vô thường, chẳng phải thường chẳng phải vô thường, ai là chẳng phải thường chẳng phải vô thường. Cái gì thân tức là thần ngã, cái gì thân khác thần ngã. Sáu mươi hai tà kiến như thế đối với rốt ráo không đều không thể có được. Những gì có sở dắc đều dứt, hý luận đều diệt. Vì hý luận diệt nên thông đạt thật tướng của các pháp, được đạo an ổn.

Từ phẩm Quán nhân duyên lại nầy, phân biệt suy tìm các pháp, có cũng không, không có cũng không, vừa có vừa không cũng không, chẳng phải có chẳng phải không cũng không. Như thế gọi là thật tướng

của các pháp, cũng gọi là Như, pháp tánh, thực tế, Niết-bàn. Thế nên Như Lai không có lúc nào, không có ở chỗ nào nói định tướng Niết-bàn cho bất cứ người nào. Thế nên nói, những gì có sở đắc đều dứt, hý luận đều diệt.

-----